TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 08-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngọc và ông Nguyễn Chí Dựng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Trần Văn H**, sinh năm 1989 tại huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng K và bà Bùi Thị K1; có vợ là Trần Thị H1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Tại Bản án số 41/2016/HSST ngày 27/7/2016, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt Trần Văn H 07 (bẩy) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2022; chưa thi hành phần nghĩa vụ dân sự, chưa được xoá.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 78/QĐ-XPHC ngày 05/5/2016, Công an phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn H 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong ngày 05/5/2016, đã được xóa.

Bị tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 19/8/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1987 tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Khu dân cư L2, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Trương Thị H2; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 08/2011/HSST ngày 20/4/2011, Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn Q 10 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015, đã được xoá.

Bị tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 19/8/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đồng Đức T, anh Đinh Văn Q, cháu Hứa Như Q1 và bà Trần Thị T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/8/2023, Trần Văn H đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực phố Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp, hỏi và mua được của một người đàn ông (không quen biết) 07 túi ma tuý tổng hợp dạng "đá" (gồm: 04 túi nilon miệng mép túi đều có vạch màu xanh; 03 túi nilon miệng mép túi đều có vạch màu đỏ), bên trong những túi nilon này đều chứa chất tinh thể màu trắng, với số tiền 1.500.000 đồng, rồi H đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đem theo số ma tuý trên đến phòng trọ của Nguyễn Văn Q (thuê của bà Trần Thị T1) ở khu dân cư Bích Nhôi 2, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, H gặp Q đang ở trong phòng trọ và hỏi Q "có đồ sử dụng ma tuý không", Q trả lời "có" và đi vào khu vực bếp lấy đưa cho H: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm: 01 chai nhựa nắp màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thuỷ tinh, 01 đoạn ống hút và 01 bật lửa ga màu xanh), Q lấy trong túi quần ra 01 túi nilon chứa ma tuý "đá" đưa cho H và nói "còn có một ít này thôi" (số ma tuý này do trước đó Q mua của người đàn ông không quen biết tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh). H cầm túi ma tuý Q đưa đổ vào trong cóng thuỷ tinh, bật lửa hơ rồi hút ma tuý, còn Q nói với H có việc đi một lúc sẽ quay lại. Một lúc sau, có người tên là Q2 (là bạn với H) đi cùng bạn gái đến phòng trọ của Q. Q2 vào ngồi cùng H rồi tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để sử dụng. Khi Q2 và H đang sử dụng ma tuý thì có Đinh Văn Q và Hứa Như Q1 đến chơi. Một lúc sau Nguyễn Văn Q đi về cùng với Đồng Đức T. Lúc này H tiếp tục lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đã có sẵn ma tuý ra, mời Q2, Tuyên và Nguyễn Văn Q sử dụng, Q2 và Nguyễn Văn Q, Tuyên đồng ý sử dụng, rồi H tự sử dụng. Sau đó H đưa lại bật lửa cho Nguyễn Văn Q. Một lúc sau, Q2 đưa bạn gái về, Nguyễn Văn Q cũng đi ra ngoài, Đinh Văn Q và Hứa Như Q1 không sử dụng ma tuý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Tổ công tác thuộc Công an phường M đến kiểm tra, thấy vậy H lấy 07 túi ma tuý "đá" từ trong túi quần bên phải đang mặc ra vất về phía sau lưng vị trí H đang ngồi. Quá trình kiểm tra Tổ công tác đã thu giữ: Trên nền nhà 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý (gồm: 01 chai nhựa nắp màu xanh trên nắp có gắn 01 ống thuỷ tinh, 01 đoạn ống hút và 01 bật lửa ga màu xanh, trên cóng của bộ dụng cụ còn bám dính chất tinh thể màu trắng) được niêm phong trong hộp bìa catton; thu giữ trên nền nhà phía sau lưng vị trí Trần Văn H và Đinh Văn Q đang ngồi 07 túi nilon (gồm: 04 túi nilon miệng mép túi đều có vạch màu xanh; 03 túi nilon miệng mép túi đều có vạch màu đỏ, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng) được niêm phong ký hiệu M. Trong lúc Tổ công tác đang kiểm tra, thu giữ vật chứng thì

Nguyễn Văn Q đi về phòng trọ, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đã phối hợp với Trung tâm Y tế thị xã Kinh Môn tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy, kết quả: Đinh Văn Q, Nguyễn Văn Q, Trần Văn H dương tính với ma tuý Methamphetamine và MDMA; Đồng Văn Tuyên dương tính với ma tuý Methamphetamine. Hứa Như Q1 âm tính với chất ma tuý.

Kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 15/8/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong ống thuỷ tinh được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định, là ma tuý loại Methamphetamine; lượng mẫu bám dính bên trong ống thuỷ tinh rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Quá trình giám định có tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine trong chai nhựa nắp màu xanh và đoạn ống hút gắn trên nắp chai, được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 07 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 1,298 g (một phẩy hai trăm chín mươi tám gam) là ma tuý, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 05/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố: Trần Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo các điểm b, h khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS; Nguyễn Văn Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS.

Tại phiên tòa: VKSND thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 17, 58; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo Trần Văn H và Nguyễn Văn Q; căn cứ thêm điểm h khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 2 Điều 51, Điều 55 BLHS đối với bị cáo Trần Văn H. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo phải chấp hành 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng đến 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 1,237 gam ma tuý loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 04 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M, 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống thuỷ tinh cùng 01 đoạn ống hút và 01 bật lửa ga màu xanh. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố, luận tội của VKSND thị xã Kinh Môn đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm Q2, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 12/8/2023 tại phòng trọ của Nguyễn Văn Q (thuê của bà Trần Thị T1) ở khu dân cư Bích Nhôi 2, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Q có hành vi cung cấp ma tuý loại Methamphetamine, dụng cụ sử dụng ma tuý và địa điểm tại chỗ ở của Q; Trần Văn H có hành vi đốt nóng ma tuý mời Nguyễn Văn Q và Đồng Đức T, Đào Văn Q2 cùng sử dụng chất ma tuý thì bị tổ công tác thuộc Công an phường M phát hiện bắt quả tang vào hồi 23 giờ cùng ngày, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và 07 túi nilon của Trần Văn H cất giấu riêng mục đích để H sử dụng cho bản thân có chứa tổng 1,298 gam (một phẩy hai trăm chín mươi tám gam) là ma tuý loại Methamphetamine.

[3] Các bị cáo là đều người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cung cấp ma túy, tạo điều kiện về công cụ, phương tiện, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, trừ bản thân mỗi bị cáo ra, mỗi bị cáo đã tổ chức cho 03 người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS; bị cáo Trần Văn H nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã tàng trữ 1,298 gam (một phẩy hai trăm chín mươi tám gam) ma túy loại Methamphetamine để sử dụng riêng nên hành vi của bị cáo Trần Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Bị cáo Trần Văn H còn có 01 tiền án 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích",

được coi là đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung tại điểm h khoản 2 Điều 255 của BLHS. Như vậy, VKSND thị xã Kinh Môn truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc Q2 quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sự an toàn xã hội, an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo: Trong vụ án này, Trần Văn H có hành vi khởi xướng, trực tiếp cho ma túy vào bộ dụng cụ, dùng bật lửa ga hơ cóng mời bị cáo Q và các đối tượng khác cùng sử dụng chất ma tuý nên bị cáo H giữ vai trò đầu vụ; bị cáo Nguyễn Văn Q sau khi được H đề xuất thì lập tức đồng ý, cung cấp bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy và ma túy, tạo điều kiện về địa điểm cho bị cáo H và các đối tượng khác sử dụng ma túy tại nơi ở của mình nên bị cáo Q là đồng phạm tích cực, có vai trò ngang với bị cáo H trong hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Các bị cáo chỉ bột phát, không có sự chuẩn bị, tính toán kỹ lưỡng từ trước và không có sự câu kết chặt chẽ với nhau nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Đối hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo H cất giấu ma túy trong người để sử dụng riêng cho bản thân, bị cáo Q không biết nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi này.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn H có một tiền án đã được sử dụng là tình tiết định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo H có bố đẻ được tặng thưởng nhiều huân chương chiến công nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Số ma túy đã thu giữ gửi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 1,237 gam ma tuý loại Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống thuỷ tinh cùng 01 đoạn ống hút và 01 bật lửa ga màu xanh là công cụ, phương tiện phạm tội, 04 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M không có giá trị nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[9] Về nguồn gốc số ma tuý: Bị cáo Trần Văn H khai đã mua ma tuý của người đàn ông không quen biết tại khu vực phố Nguyễn Đức Cảnh, quận Lê Chân,

thành phố Hải Phòng; bị cáo Nguyễn Văn Q khai đã mua ma tuý của người đàn ông không quen biết tại khu vực phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; quá trình điều tra không xác định được những người bán ma túy cho các bị cáo là ai nên không có căn cứ xử lý.

[10] Đối với bà Trần Thị T1 là chủ nhà trọ không biết việc các bị cáo sử dụng ma túy tại phòng trọ nên không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Tuấn là phù hợp. Đối với Hứa Như Q1, Đinh Văn Q có mặt tại phòng trọ của Nguyễn Văn Q nhưng không sử dụng ma tuý tại phòng trọ. Kết quả kiểm tra nhanh chất ma tuý xác định Hứa Như Q1 không sử dụng ma túy, Đinh Văn Q dương tính với ma tuý Methamphetamine và MDMA; Đinh Văn Q khai có sử dụng ma tuý tổng hợp một mình vào ngày 11/8/2023 tại chỗ ở của Đinh Văn Q, Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn Q và không xử lý đối với Hứa Như Q1 là phù hợp.

[11] Đối với người đàn ông tên là Q2 là bạn quen biết với H và Nguyễn Văn Q. Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Q xác định người đàn ông này là Đào Văn Q2, sinh năm 1990; trú tại: Khu dân cư Tử Lạc, phường M, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đã cùng phạm tội "Lưu hành tiền giả" với Q và bị kết án tại Bản án số 08/2011/HSST ngày 20/4/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa đấu tranh làm rõ được Q2 cùng bạn gái là ai nên chưa xử lý đối với Q2 là thiếu xót. Tuy nhiên trong vụ án này, Q2 chỉ là đối tượng được mời và có sử dụng chất ma túy nên HĐXX kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiến hành điều tra, xác minh làm rõ hành vi của Đào Văn Q2 cùng bạn gái để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Q, Trần Văn H và Đồng Đức T, Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là phù hợp.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 260, các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo Trần Văn H và Nguyễn Văn Q.

Căn cứ thêm điểm h khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn H.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt chung của hai tội bị cáo Trần Văn H phải chấp hành 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2023.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 1,237 gam (một phẩy hai trăm ba mươi bẩy gam) ma tuý loại Methamphetamine; 04 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 03 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì T2. 01 chai nhựa nắp màu xanh, trên nắp có gắn 01 ống thuỷ tinh cùng 01 đoạn ống hút và 01 bật lửa ga màu xanh được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu T1. (hộp bìa catton ký hiệu T1 và 01 phong bì ký hiệu T2 đều niêm phong số: 388/KL-KTHS; số vật chứng này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 08 tháng 3 năm 2024).

3. Về án phí: Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn;
- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vương Đình Thi